

Số: 76/2021/QĐST - DS

Trà Cú, ngày 12 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2021, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 147/2021/TLST-DS, ngày 18 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Thái Phước Th, sinh năm 1967; địa chỉ Khóm 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Thanh N, sinh năm 1972; địa chỉ ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 18/10/2021).

- *Bị đơn:* 1/ Ông Lý Trọng T, sinh năm 1984; địa chỉ Khóm 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

2/ Bà Lai Cẩm T, sinh năm 1989; địa chỉ Khóm 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Thái Phước Th là ông Trần Thanh N và bị đơn ông Lý Trọng T, bà Lai Cẩm T thỏa thuận thống nhất số tiền vay mà bị đơn ông Lý Trọng T, bà Lai Cẩm T còn nợ và đồng ý trả cho nguyên đơn ông Thái Phước Th là 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng).

Về thời gian và phương thức trả: Các đương sự thống nhất giao cho Chi cục thi hành án dân sự tổ chức thi hành.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn

yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án (tất cả các khoản tiền) theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành bằng 5.000.000 đồng, trong đó:

+ Nguyên đơn ông Thái Phước Th phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm hoà giải thành bằng 2.500.000 đồng và được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông Th đã nộp tạm ứng trước bằng 5.000.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006108 ngày 18/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh. Hoàn trả lại cho ông Thái Phước Th số tiền tạm ứng án phí còn thừa bằng 2.500.000 đồng.

+ Bị đơn ông Lý Trọng T và bà Lai Cẩm T phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm hoà giải thành bằng 2.500.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- CCTHA huyện Trà Cú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Thuôn